

Bài tập 2

Phát triển Bền vững và Chính sách môi trường

Thời gian thực hiện: Poster – triển lãm

Ngày: 21/5/2015

1. Yêu cầu

Nhiệm vụ của các nhóm là trình bày các cách thức sử dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) để góp phần mô tả và có thể đưa ra các giải pháp cho các vấn đề có liên quan đến môi trường và kinh tế xã hội ở Việt Nam. Các nhóm nghiên cứu có toàn quyền quyết định đề tài nghiên cứu cũng như dữ liệu sử dụng. Mục tiêu là giúp các học viên làm quen sử dụng hệ thống GIS và phần mềm ArcGIS trong nghiên cứu khoa học. Hình thức trình bày sẽ được thực hiện dưới dạng Poster – triển lãm vào ngày thứ 5 21/5/2015. Dự án Sáng kiến Chính sách công Tiểu vùng Sông Mekong (LMPPI) sẽ tài trợ chi phí cho việc in ấn màu khổ lớn (A0) và các dụng cụ trình bày như giá treo, khung gỗ. Học viên có thể tư vấn với các đồng giảng viên về các vấn đề có liên quan.

Thông thường, trình bày bằng Poster yêu cầu sử dụng hình ảnh đồ họa tốt, nhưng không quá lạm dụng hình ảnh. Ngoài ra bài trình bày phải có thêm phần lý thuyết, mục đích nghiên cứu, tóm tắt ngắn gọn mô hình sử dụng, kết quả, nguồn dữ liệu, phương pháp sử dụng dữ liệu để tạo ra những hình ảnh đồ họa, phần tài liệu tham khảo, logo của trường và đơn vị tài trợ (FETP và LMPPI). Học viên có thể tham khảo các mẫu Poster có sẵn trong thư mục chia sẻ của trường.

2. Gợi ý Đề tài

1. Chỉ số rủi ro đối với biến đổi khí hậu bằng cách kết hợp dữ liệu đa nguồn trên cùng một bản đồ (trương tự như cách xây dựng chỉ số Climate Change Vulnerability Index (CCVI) <http://reliefweb.int/map/world/world-climate-change-vulnerability-index-2014>)
2. Quản trị thảm họa – disaster management
3. Đánh giá tác động của điện gió – windfarm environment impact
4. Tác động của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp, con người, và thích nghi với BĐKH – Climate change impacts on crops, livelihoods, and adaptation to climate change
5. Tác động của ô nhiễm nguồn nước, không khí đến tỷ lệ tử vong – Air/water pollutions and impact on mortality
6. Cung cấp dịch vụ xã hội như nhà thu nhập thấp, y tế, tiếp cận nước sạch – social services provision (public housing, access to water, healthcare)
7. Rủi ro lũ quét ở vùng cao – risk of flash floods in remote areas
8. Đảo nhiệt ở đô thị và chiến lược phát triển xây dựng – urban heat islands and construction strategy

9. Dự báo BĐKH theo vùng và ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của người dân – projections of climate change and impacts on livelihoods
10. Quy hoạch vùng sản xuất/chuỗi giá trị/vùng nguyên liệu cho nông nghiệp quy mô lớn (vd nuôi bò, trồng ngô) để hỗ trợ phân tích đa ngành
11. Ảnh hưởng của BĐKH đến các địa điểm du lịch và ngành du lịch nói chung – impacts of climate change on tourism and tourist attractions
12. Tác động của thủy điện ở thượng nguồn tại hạ lưu sông Mekong – impacts of hydropower on the lower mekong delta
13. Bản đồ nghèo đói – poverty mapping
14. Bản đồ dân số và nhà ở - population and housing (TCKT có số liệu theo tỉnh, có thể so sánh các thay đổi về kinh tế, môi trường, dân số thay đổi theo thời gian...)

Dữ liệu

Một số dữ liệu có sẵn trong thư mục của trường bao gồm: dữ liệu độ cao, dữ liệu hành chính tỉnh/huyện/xã của cả nước, dữ liệu giao thông, sân bay, đường sắt, đườn thủy, đất. Những dữ liệu không phải là dữ liệu GIS nhưng có thể hợp nhất được bao gồm dữ liệu kinh tế xã hội thủy văn ở cấp tỉnh do TCKT cung cấp. Học viên được khuyến khích tìm và sử dụng những bộ dữ liệu khác có độ phân giải cao phù hợp với mục đích và vùng nghiên cứu.